

Số: 242/2021/QĐST - HNGĐ

TP. Thanh Hóa, ngày 05 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 297/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2021 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Lê Anh H - Sinh năm 1976

2. Chị Nguyễn Thị H - Sinh năm 1979

Cùng địa chỉ: Số B, đường T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hôn nhân: Anh Lê Anh H, chị Nguyễn Thị H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn năm 2000 tại UBND phường Điện B, thành phố Thanh Hóa là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được thời gian đến cuối năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng nhau về quan điểm, không hợp nhau về tính cách, từ đó vợ chồng thường xuyên có lời qua tiếng lại, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình khuyên bảo hòa giải nhưng không có kết quả. Nay anh, chị xét thấy tình cảm vợ chồng thật sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình ly hôn. Xét thấy, việc thuận tình ly hôn của anh, chị là hoàn toàn tự nguyện, căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn của anh H, chị H.

[2] Về con chung: Anh Lê Anh H, chị Nguyễn Thị H có 01 con chung, cháu Lê Quỳnh A – Sinh ngày 01/9/2000. Nay cháu Quỳnh A đã thành niên, ở với ai là quyền của cháu, anh chị không yêu cầu Tòa án xem xét.

[3] Về tài sản và công nợ: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về Lệ phí: Hai bên thỏa thuận anh Lê Anh H chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm 300.000đ.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Anh H, chị Nguyễn Thị H.

- Về con chung: Cháu Lê Quỳnh A – Sinh ngày 01/9/2000 là con chung của anh Lê Anh H, chị Nguyễn Thị H. Nay cháu Quỳnh A đã thành niên, ở với ai là quyền của cháu, anh chị không yêu cầu Tòa án xem xét

- Về tài sản và công nợ: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Anh H phải nộp 300.000đ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ anh đã nộp theo biên lai thu số 0012351 ngày 07/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### ***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSNDTP;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TPTH;
- UBND phường Đ,  
TP. Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ./.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Phạm Văn Hào**